

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN MINH LONG**

Số : /BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Minh Long, ngày 09 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

**Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 11/6/2015
của Ban Thường vụ Tỉnh ủy**

Thực hiện Công văn 3474/SNNMT-KL ngày 06 tháng 6 năm 2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc phối hợp cung cấp thông tin tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 11/6/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp và giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh (sau đây viết tắt là Chỉ thị số 41). UBND huyện Minh Long báo cáo kết quả cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

Minh Long là một huyện miền núi có tổng diện tích tự nhiên là 23.729,67 ha, trong đó nhóm đất nông nghiệp: 22.691,08 ha (đất trồng lúa 1.061,02 ha, đất trồng cây lâu năm: 2.543,97 ha; , đất rừng phòng hộ: 9.768,17 ha, đất rừng sản xuất: 8,937,10 ha), nhóm đất phi nông nghiệp: 1.015,64 ha và đất chưa sử dụng: 22,95 ha . Dân số toàn huyện có trên 17 nghìn người, chủ yếu hai dân tộc sinh sống Kinh và Hre (trong đó Hre chiếm 76% so với dân số, Kinh chiếm 24% so với dân số); có 05 đơn vị hành chính cấp xã và 43 thôn với 55 khu dân cư.

Trên địa bàn huyện không có diện tích đất có nguồn gốc từ các công ty, doanh nghiệp trước đây sử dụng giao lại cho địa phương quản lý. Nhưng có nhiều diện tích đất lâm nghiệp của Dự án 327 do Ban định canh, định cư quản lý, sử dụng; dự án trồng rừng phòng hộ 661 do Ban Quản lý rừng phòng hộ quản lý và đất rừng sản xuất chuyển đổi do UBND các xã quản lý.

Trong những năm qua, nhờ sự quan tâm, chỉ đạo của Huyện ủy, UBND huyện, sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, cơ bản tình hình tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp cơ bản ổn định, không phát sinh vụ việc đông người, phức tạp.

Tuy đã đạt được những kết quả nhất định trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo nhưng Minh Long là huyện miền núi, đời sống nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, trình độ dân trí hạn chế, điều này dẫn tới việc chấp hành pháp luật trong bảo vệ và phát triển rừng của một bộ phận nhân dân hạn chế, còn xảy ra việc lấn, chiếm đất lâm nghiệp, khai thác, vận chuyển lâm sản trái pháp luật. Đây là khó khăn, thách thức không nhỏ mà huyện Minh Long phải cố gắng giải quyết công tác này trong thời gian tới.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO, VIỆC TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 41

1. Công tác phổ biến, quán triệt và chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc nghiên cứu, phổ biến, quán triệt, triển khai thực hiện Chỉ thị số 41; Công văn số 154-CV/TU ngày 21/12/2020 về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 41 (viết tắt là Công văn số 154)

Ngay sau khi tiếp thu Chỉ thị số 41, UBND huyện đã kịp thời chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, đảm bảo quy định. Tham gia hội nghị phổ biến, quán triệt do Ban Thường vụ Huyện ủy tổ chức vào ngày 02/3/2017.

Lãnh đạo UBND huyện thường xuyên phổ biến, quán triệt nội dung Chỉ thị số 41, Công văn số 154 trong các cuộc họp với các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, xác định đây là nhiệm vụ cần được quan tâm, xuyên suốt, thường xuyên.

2. Việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chỉ thị số 41, Công văn số 154 và chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, chính quyền, các cơ quan, đơn vị, cụ thể hóa triển khai thực hiện.

Thực hiện Chỉ thị 41, Chương trình hành động số 22-CTr/TU ngày 04/4/2017 thực hiện Chỉ thị 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí Thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng (sau đây viết tắt là Chương trình hành động 22), Ban Thường vụ Huyện ủy đã tổ chức hội nghị phổ biến, quán triệt đến cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc vào ngày 02/3/2017 với hơn 80 cán bộ, công chức tham dự.

Ban Thường vụ Huyện ủy đã xây dựng và ban hành Kế hoạch số 43/KH-HU ngày 25/5/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy Minh Long về việc thực hiện Chương trình hành động 22 thực hiện Chỉ thị 13.

UBND huyện đã ban hành Kế hoạch hành động số 73/KH- UBND ngày 13/8/2017 về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đến các phòng; ban chuyên môn, UBND các xã để triển khai thực hiện.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Công văn số 154-CV/TU ngày 21/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 41, Ban Thường vụ Huyện ủy đã ban hành Công văn số 112-CV/HU ngày 25/12/2020. UBND huyện Minh Long đã ban hành Công văn số 10/UBND-NC ngày 08/01/2021 để tổ chức triển khai thực hiện đến các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, Hạt kiểm lâm, Trạm quản lý Bảo vệ rừng huyện, UBND các xã.

Nhìn chung, công tác phổ biến, quán triệt, triển khai Chỉ thị 41, Chương trình hành động 22 đã đạt được kết quả tích cực, góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và tầng lớp nhân dân trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Nâng cao được vai trò của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong việc tổ chức thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Công tác giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp cũng đã được quan tâm, chỉ đạo, triển khai thực hiện hiệu quả.

3. Việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; đặc biệt là pháp luật đất đai cho người dân, nhất là cộng đồng người dân tộc thiểu số

Trong kỳ báo cáo, Hội đồng Phổ biến tuyên truyền pháp luật tham mưu UBND huyện đã tổ chức triển khai tập huấn tuyên truyền, hướng dẫn thi hành các đầy đủ các văn bản pháp luật về Luật khiếu nại, Luật tố cáo, Luật tiếp công dân, Luật đất đai,... Đã tổ chức hơn 36 hội nghị triển khai các văn bản luật mới ban hành tại huyện với tổng 3.545 lượt người tham dự. Đồng thời làm tốt công tác hòa giải, tuyên truyền luật thông qua tổ hòa giải, toàn huyện có 31 tổ hòa giải với 226 hòa giải viên

Đẩy mạnh tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh của huyện, xã, tăng thời lượng phát thanh đối với các văn bản pháp luật mới ban hành và văn bản luật liên quan thiết thực đến đời sống của người dân trên đài huyện 02 lần/tuần (vào thứ 3 và thứ 7 hàng tuần), mỗi lần 30 phút (15 phút tiếng Kinh và 15 phút tiếng H'rê).

UBND huyện đã ban hành các văn bản về việc thực hiện Đề án 1.1133 “Tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở các xã giai đoạn 2013 - 2016” trên địa bàn huyện Minh Long (sau đây gọi tắt là Đề án 1.1133). Tổ công tác theo Đề án 1.1133 đã tổ chức 12 Hội nghị tập huấn, hướng dẫn cho cán bộ, công chức, viên chức, ban cán sự thôn với hơn 382 lượt người tham dự.

4. Việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát

Trên cơ sở đánh giá kết quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, UBND các từng tháng, quý, năm và tình hình thực tế tại địa phương, UBND huyện kịp thời theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, UBND các xã tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, thực hiện Chỉ thị số 41. Cơ bản các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện và UBND các xã thực hiện đảm bảo các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra.

III. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG ĐẤT LÂM NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN

1. Tình hình chung

Tổng diện tích rừng và đất quy hoạch phòng hộ: 9.798,70 ha , thuộc địa bàn: 05 xã trong đó:

Diện tích đất có rừng: 8.944,11 ha.

- Diện tích rừng tự nhiên: 8.344,59 ha.

- Diện tích rừng trồng: 599,52 ha.

- Diện tích chưa thành rừng: 854,59 ha: Trong đó:

+ Diện tích đã trồng chưa đạt tiêu chí thành rừng: 217,26 ha.

+ Đất chưa có rừng quy hoạch cho lâm nghiệp (không bao gồm diện tích rừng trồng chưa thành rừng): 637,33 ha.

Công tác quản lý đất rừng phòng hộ được quan tâm, chỉ đạo thường xuyên. Trạm quản lý bảo vệ rừng huyện Minh Long đã chủ động, tích cực, xây dựng các chương trình, kế hoạch tổ chức triển khai các nhiệm vụ được giao, cơ bản đảm bảo kịp thời. Đã thực hiện việc giao khoán bảo vệ rừng năm 2025 tại 05 xã với diện tích bảo vệ: 8.395,79/447 thành viên; Trong đó diện tích giao khoán cho các hộ, cộng đồng nhận khoán: 7.951,63/21 cộng đồng và 02 hộ; Diện tích tự bảo vệ: 444,16 ha

Tổ chức họp dân tuyên truyền triển khai các văn bản liên quan đến lĩnh vực lâm nghiệp vận động người dân trong việc tham gia bảo vệ rừng tăng cường và phát huy vai trò, trách nhiệm của hộ, cộng đồng nhận khoán bảo vệ rừng.

Xây dựng kế hoạch tổ chức tuần tra, truy quét bảo vệ rừng phòng cháy, chữa cháy rừng; phòng tránh tình trạng lợi dụng chủ trương xóa nhà tạm, nhà dột nát để xâm hại rừng. Thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm đến rừng.

2. Công tác quản lý, sử dụng

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn về thực hiện các trình tự, thủ tục, cấp đất, giao đất quản lý đất lâm nghiệp được tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo các quy định của pháp luật. Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã đã chủ động tích cực triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao nhằm xác định đúng đối tượng, xác lập phương án giao đất, cấp đất phù hợp với quy định của pháp luật.

Hiện tại, diện tích giao khoán bảo vệ rừng là 7.951,63 ha với 447 hộ tham gia nhận khoán, trong đó Chương trình 809 là 3.643,25 ha (190 hộ gia đình); Chương trình 1719 là 4.308,37 ha (257 hộ gia đình).

Sau khi được giao đất lâm nghiệp, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao khoán bảo vệ rừng thì các hộ gia đình, cá nhân quản lý, sử dụng có hiệu quả, người dân đã chủ động thực hiện nhiệm vụ bảo vệ rừng, phòng chống cháy rừng, trồng rừng trên diện tích và đất lâm nghiệp được giao; an ninh rừng ngày càng ổn định, chất lượng rừng được tăng lên giữ ổn định về chỉ tiêu độ che phủ rừng; giải quyết được việc làm, tăng thu nhập, nhiều hộ gia đình vùng đồng bào dân tộc thiểu số đã và đang làm giàu từ trồng rừng, góp phần bảo vệ môi trường sinh thái, hạn chế tình trạng thiên tai.

3. Việc sắp xếp lại các nông trường, công ty nông, lâm nghiệp: (không có).

IV. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TRANH CHẤP, KHIẾU NẠI, TỔ CÁO VỀ ĐẤT ĐAI VÀ XỬ LÝ VI PHẠM LIÊN QUAN ĐẾN ĐẤT LÂM NGHIỆP

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất lâm nghiệp, nhất là xác định các vụ việc tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất lâm nghiệp có đông người tham gia, phức tạp, kéo dài, liên quan đến đồng bào dân tộc thiểu số.

UBND huyện chỉ đạo, tổ chức thực hiện cơ bản đảm bảo công tác giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo nói chung, đặc biệt là công tác giải quyết tranh chấp, khiếu nại tố cáo liên quan đất lâm nghiệp có đông người tham gia. Nhờ đó, tất cả các đơn thư, vụ việc tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp, đều đã được giải quyết kịp thời đúng quy trình, quy định của pháp luật.

Trong kỳ báo cáo, UBND huyện và UBND các xã đã nhận được các đơn liên quan tranh chấp đất lâm nghiệp, chủ yếu là tranh chấp đất lâm nghiệp giữa các hộ dân, không xảy ra tranh chấp giữa hộ dân với diện tích đất lâm nghiệp do Nhà nước quản lý. Có 01 đơn tranh chấp kiến nghị, phản ánh có yếu tố đông người năm 2016, UBND huyện đã ban hành Quyết định số 544/QĐ-UBND ngày 23/5/2016 về việc thành lập Đoàn Thanh tra việc chấp hành đất lâm nghiệp tại Núi Xuân Thu, thôn Xà Tôn, xã Long Sơn, huyện Minh Long. Qua thời gian thanh tra, kiểm tra, xác minh vụ việc, UBND huyện đã có Kết luận thanh tra số 13/KL-UBND ngày 19/12/2016 về việc tranh chấp đất lâm nghiệp tại núi Xuân Thu, thôn Xà Tôn, xã Long Sơn. Đến nay, việc tranh chấp đã được giải quyết, công tác kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân vi phạm đã thực hiện đúng theo qui định pháp luật.

Đến thời điểm báo cáo, trên địa bàn huyện không có đơn, vụ việc tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đất lâm nghiệp tồn đọng, phức tạp, kéo dài, có đông người tham gia. Hầu hết đều được Hội đồng tư vấn, hòa giải tranh chấp đất đai của UBND các xã giải quyết thành công.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo rà soát, giải quyết tình trạng lấn, chiếm đất, chuyển nhượng, chuyển mục đích, cho thuê, cho mượn, giao khoán đất lâm nghiệp trái pháp luật; xử lý các hành vi vi phạm pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong quá trình quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp.

UBND huyện luôn quan tâm, chỉ đạo rà soát để kịp thời giải quyết tình trạng lấn, chiếm, chuyển nhượng, chuyển mục đích, cho thuê, cho mượn, giao khoán đất lâm nghiệp trái pháp luật. Đồng thời xử lý hành vi vi phạm pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong quá trình quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp.

UBND huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện tiến hành thanh tra tại UBND các xã trong đó có nội dung thanh tra về quản lý, sử dụng đất đai. Trong kỳ báo cáo, đã tiến hành thanh tra 05/05 xã. Qua thanh tra đã kịp thời nhắc nhở UBND các xã và các đơn vị liên quan nghiêm túc thực hiện đúng các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật đất đai, Luật khiếu nại, Luật tố cáo, Luật Bảo vệ và phát triển rừng, công khai Quy hoạch ba loại rừng, các quy trình, quy phạm trồng, chăm sóc, bảo vệ và khai thác rừng được tổ chức kịp thời, thường xuyên, sâu rộng, nâng cao được nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và người dân.

Các vụ việc tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp, đặc biệt là các vụ có đông người tham gia đã được cấp ủy, chính quyền địa phương kịp thời giải quyết, không để đơn thư tồn đọng kéo dài, gây bức xúc trong dư luận, nhân dân.

Công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp, công tác bảo vệ và phát triển rừng được tổ chức thực hiện tốt. Thực hiện nghiêm túc yêu cầu công khai dân chủ trong quá trình lập, thẩm định, phê duyệt và tổ chức thực hiện phương án giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2. Khuyết điểm, hạn chế

Tình hình khiếu nại, tranh chấp đất lâm nghiệp giữa các hộ dân trên địa bàn huyện vẫn còn tiềm ẩn nguy cơ có thể xảy ra.

Các vụ lấn, chiếm đất rừng xảy ra trong nhiều thời gian khác nhau chỉ bùng phát sau mùa thu hoạch nhưng không phát hiện, xử lý kịp thời.

Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, các xã trong thực hiện rà soát chuyển đổi quy hoạch lại 3 loại rừng đôi lúc, đôi nơi chưa kịp thời.

3. Nguyên nhân

3.1. Nguyên nhân khách quan

Tình hình cây Keo lấy gỗ hiện đang có giá trị cao, hiện là cây trồng được người dân ưu tiên lựa chọn để phát triển kinh tế hộ gia đình. Vì vậy, dễ phát sinh mâu thuẫn trong quá trình canh tác.

Nhận thức của một bộ phận người dân về các quy định pháp luật về đất đai, lâm nghiệp, còn hạn chế.

3.2. Nguyên nhân chủ quan

Công tác quản lý đất đai ở địa phương thiếu chủ động, tích cực; đội ngũ cán bộ, công chức trình độ năng lực chuyên môn còn hạn chế nên trong công tác tiếp nhận đơn, hòa giải tranh chấp đất lâm nghiệp và thực thi nhiệm vụ tham mưu quản lý đất đai chưa đạt hiệu quả.

Công tác tham mưu của một số cán bộ, công chức còn chậm, lúng túng trong cách giải quyết dẫn đến chậm trễ trong thực hiện nhiệm vụ hoặc thiếu chủ động trong công việc; việc theo dõi, thông tin, báo cáo tình hình diễn biến và kết quả giải quyết tranh chấp đất lâm nghiệp của một số cơ quan, đơn vị còn chậm hoặc báo cáo không đầy đủ.

VI. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỜI GIAN ĐẾN

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 11/6/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường công tác chỉ đạo đối với sự quản lý của chính quyền về đất đai; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, quy chế dân chủ cơ sở; phát huy vai trò giám sát của HĐND, Mặt trận và các tổ chức đoàn thể trong công tác giám sát và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn huyện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền Luật Đất đai, Luật Xử lý vi phạm hành chính, Nghị định của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; tăng cường các biện pháp quản lý, bảo vệ đất rừng phòng hộ tại những khu vực rừng trọng điểm, giáp ranh, xung yếu; chỉ đạo ngăn chặn, xử lý kịp thời tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép.

- UBND huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan chức năng, UBND các xã thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai nhất là đất lâm nghiệp, trong đó quản lý chặt chẽ đất chuyển đổi chức năng sang rừng sản xuất đã bàn giao ngoài thực địa, lập phương án giao đất cho các hộ dân thiếu đất sản xuất.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị, UBND xã nghiêm túc thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai kịp thời, đúng quy trình, quy định pháp luật hiện hành. Đồng thời, thực hiện tốt công tác hòa giải cơ sở ngay từ khi vụ việc phát sinh.

- Tập trung chỉ đạo bảo vệ rừng tận gốc, tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm soát, phát hiện, ngăn chặn xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng.

VII. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT (không có).

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 11/6/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp và giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo liên quan đến đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh. UBND huyện Minh Long kính gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

Nơi nhận:

- Chi Cục Kiểm lâm tỉnh;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Phòng NN & MT huyện;
- UBND các xã;
- Hạt kiểm lâm huyện;
- Trạm quản lý bảo vệ rừng huyện;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đinh Thị Xuân Hương